

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-PT
Ngày 26-03-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Các Thẩm phán: - Ông Nguyễn Văn Dũng

- Bà Nguyễn Thị Xuân Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú Biền

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh
Ê Ban Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2018/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Đặng Quốc H1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 166/2017/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Quốc H1, sinh năm: 1984 tại Gia Lai Nơi cư trú: Tổ dân p2, thị trấn Chư P, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân H2(chết) và bà Thiều Thị H3; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 30/11/2001 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích; bị bắt ngày 12/7/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 12/7/2017 H1 có người bạn tổ chức sinh nhật. Nên sáng ngày 11/7/2017, H1 đã nhờ Bùi Hoàng H4 gửi 18.300.000đ thông qua xe ô tô khách từ Gia Lai vào thành phố Hồ Chí Minh cho một người phụ nữ tên là T1 (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) để nhờ T1 mua cho H1 30 viên thuốc lắc còn dư tiền thì mua ma túy khay. Sau khi mua được ma túy thì gọi vào số điện thoại 0963464345 là bạn của H1 tên là T2. Đến chiều ngày 12/7/2017, T1 gọi điện thoại báo cho H1 biết là ma túy đã gửi về thông qua xe ô tô biển số 81A – 105.53 chở Đỗ Thành N

sang huyện Chư Sê để đón Đặng Ngọc T3 cùng Trương Văn K cả hai cùng trú tại Tổ 12, thị trấn Chư S, huyện Chư S bạn của H1 để đi dự sinh nhật. Sau đó, H1 điều khiển xe ô tô chở số người trên lên thành phố Pleiku và đến nhà xe Việt Tân P để lấy ma túy. Đến 16 giờ cùng ngày, khi đến nhà xe Việt Tân P, H1 nói Đặng Ngọc T3 xuống xe, vào nhà xe gặp nhân viên nhà xe và nói số điện thoại của T2 để nhân viên đưa gói hàng cho T3. Khi T3 vừa nhận gói hàng đi ra thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Gia Lai phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật. Thu giữ 01 gói nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể màu trắng, H1 khai là ma túy Khay được niêm phong và đánh số II, cùng 30 viên nén màu trắng, trong đó 29 viên một mặt in hình con mèo và 01 viên một mặt in hình \$, H1 khai là ma túy thuốc lắc được niêm phong và đánh số I. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen kèm sim số; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, kèm sim số và 01 xe ô tô biển số 81A-105.53, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Đặng Quốc H1.

Ngày 13/7/2017, Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku ra Quyết định trưng cầu giám định, tại Bản kết luận giám định số 243 ngày 18/8/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

“30 viên nén (trong đó 29 viên nén một mặt có hình con mèo và 01 viên một mặt có hình \$) trong phong bì số I gửi giám định là ma túy có trọng lượng là 10,4645 gram, loại MDMA.

Chất màu trắng dạng tinh thể trong gói nilon trong phong bì ghi II gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 9,4585 gram loại Ketamine”.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 166/2017/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt Đặng Quốc H1 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/7/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

3. Kháng cáo của bị cáo:

Trong hạn luật định, bị cáo Đặng Quốc H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đặng Quốc H1 thừa nhận hành vi phạm tội, nhận lỗi của bản thân, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo đã nhận thức được sai phạm, nên nhiều lần tố giác tội phạm để thể hiện sự ăn năn hối cải và giúp cho cơ quan nhà nước truy bắt tội phạm, sau khi xét xử sơ thẩm, khi bạn của bị cáo là anh Trần Thanh D đến thăm bị cáo tại nơi bị tạm giữ, bị cáo tiếp tục báo cho anh D biết và đề nghị anh D về báo lại cho cơ quan Công an thành phố Vinh biết việc đối tượng Nguyễn Thành T4 chuyên mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, sau đó đối tượng T4 đã

bị bắt quả tang và bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vào ngày 28/12/2017. Cha bị cáo cũng phục vụ trong quân ngũ. Bị cáo cung cấp các chứng cứ nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chấp hành 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định Tòa án nhân dân thành phố Pleiku xét xử bị cáo Đặng Quốc H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[2] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Xét trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do bốc đồng, muốn chứng tỏ với bạn bè nên bị cáo mua ma túy về để sử dụng trong tiệc sinh nhật.

Bản thân bị cáo đã rất ăn năn hối hận về hành vi của mình gây ra nên luôn thành khẩn khai báo tạo điều kiện cho các cơ quan tiến hành tố tụng sớm làm rõ sự thật khách quan. Bị cáo cũng tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, đã được cấp sơ thẩm áp dụng để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Trong quá trình chờ xét xử phúc thẩm bị cáo tiếp tục có thành tích tố giác tội phạm giúp Công an thành phố Vinh khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành T4 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, việc này được Công an phường Hưng Phúc, thành phố Vinh là nơi nhận đơn tố giác xác nhận. Với những việc làm đó, cho thấy bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật và có ý thức quyết tâm sửa chữa sai lầm; hơn nữa cha bị cáo có thời gian dài phục vụ trong quân đội, có cống hiến trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc. Như vậy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới do lập công chuộc tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, trong giai đoạn xét xử sơ thẩm bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo gây ra, thái độ, ý thức sửa chữa sai lầm của bị cáo, hoàn cảnh gia đình, nhân thân bị cáo thấy rằng, đối với tội phạm về ma túy thì cần thiết phải cách ly bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe chung. Tuy nhiên, trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã có ý thức tự cải tạo tốt như phân tích trên và có khả năng tiếp tục cải tạo tốt sớm thành người có ích cho xã hội. Cùng với việc bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ ở

khoản 1 (điểm p, q, r), và tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự thì không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội lâu dài mà cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt, cũng như giảm một phần đáng kể về hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm số 166/2017/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p, q, r khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Đặng Quốc H1 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/7/2017.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Trại tạm giam T20
- Công an Tp. Pleiku;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Hồng